TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2023/HS-ST
Ngày: 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng

Ông Nguyễn Sỹ Quân

Bà Trịnh Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang– Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Phan Quý Nhất, ông Phan Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/ TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 01tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ**;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 06/10/1973; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân xây dựng; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ Bùi Thị T1 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 20/4/2023, đến ngày 24/4/2023 bị khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh H. *(Có mặt)*

Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo từ chối người bào chữa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T2 *(Đã chết).*

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Chị Trần Thị H1, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An. (*Có mặt)*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Bùi Thị T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. *(Có mặt)*

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Đăng C, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. *(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

2. Anh Vi Văn H2, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

3. Anh Nguyễn Kế T3, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. *(Có mặt)*

4. Anh Phan Duy T4, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*

5. Anh Phan Duy T5, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*

6. Ông Thái Bá H3, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*

7. Anh Hoàng Danh T6, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*

8. Anh Nguyễn Văn T7, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*

9. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1983; Địa chỉ: K, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. *(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

10. Chị Nguyễn Thị Quỳnh H4, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*

11. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số nhà E, đường V, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1982, trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An) là công nhân xây dựng của Công ty TNHH X (Địa chỉ: Số A, chung cư C, khối A, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An) đang thi công xây dựng công trình khách sạn P tại thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Nguyễn Văn

Đ được giao nhiệm vụ là tổ trưởng tổ công nhân, còn anh Nguyễn Văn T2 là công nhân trong tổ của Đ.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 17/4/2023, tổ công nhân gồm Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Như T8, anh Thái Bá H3 (sinh năm 1962, trú tại: Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An), anh Hoàng Danh T6 (sinh năm 1974, trú tại: Xóm D, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An) do Đ làm tổ trưởng làm nhiệm vụ vận chuyển vật liệu cho công nhân xây dựng tại công trình. Trong quá trình làm việc, Nguyễn Văn Đ nói anh Nguyễn Văn T2 đi ra cùng Đại bê tấm ván lót đường để kéo xe chở gạch, cát vào vị trí "vận thăng" (thiết bị dùng để vận chuyển gạch, cát, xi măng, vật liệu xây dựng… từ tầng 1 lên các tầng phía trên) nhưng anh T2 không làm và còn có thái độ phản ứng lại. Nguyễn Văn Đ nói với anh Nguyễn Văn T2: *"Tau nhủ mi ra làm mi không ra mà đứng chỉ đạo chi đó? Mi mất dạy, tau nhủ mi ra bê ván với tau chứ nói chi mi mà mi chửi"*. Lúc này, anh T2 chạy từ vị trí "vận thăng" ra phía Đại thì Đ cũng lao về phía anh T2 hai người giằng co, xô xát với nhau. Nguyễn Văn Đ nói với anh Nguyễn Văn T2 "*Mi không làm nữa thì mi cút về đi, mi thích đập nhau thì ra phía ngoài công trường"* thì anh T2 không giằng co với Đ nữa mà đi ra phía ngoài đường để về lán ở của công nhân, vừa đi anh T2 vừa chửi Đ. Sau khi anh Nguyễn Văn T2 đi ra khỏi công trình, thì Nguyễn Văn Đ lấy 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 1,2mét, đường kính 3,2cm, rỗng bên trong (dùng làm thanh giằng giàn giáo) đi theo anh T2. Khi ra đến ngã tư gần lối vào công trình, Nguyễn Văn Đ thấy anh Nguyễn Văn T2 đang đi bộ trên đường về hướng lán ở của công nhân, thì hét to "*Mi đòi đập tau thì quay lại đây mà đập nì"*, nên anh T2 quay lại rồi đi bộ về phía Đ. Khi cả hai đi đến vị trí giữa đường, trước cổng nhà hàng P1, Nguyễn Văn Đ dùng hai tay cầm thanh kim loại lao vào đánh 01 phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía anh T2 nhưng anh T2 tránh được nên không trúng. Nguyễn Văn Đ tiếp tục cầm thanh kim loại bằng hai tay đánh 01 phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhắm vào người anh Nguyễn Văn T2, anh T2 lao vào để đỡ thì bị đánh trúng vào vùng cổ bên trái ngã sấp xuống đường và nằm bất động. Nguyễn Văn Đ tiếp tục dùng hai tay cầm thanh kim loại dơ lên cao đánh mạnh một phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng lưng của anh Nguyễn Văn T2. Sau đó, Nguyễn Văn Đ bỏ mặc anh Nguyễn Văn T2 nằm giữa đường, đi khỏi hiện trường rồi vứt thanh kim loại vào trong bồn cây sát bờ tường nhà hàng P1. Khi đi vào công trình, Nguyễn Văn Đ đã gặp anh Vi Văn H5, sinh năm 1996, trú tại xã N, huyện T, Nghệ An và anh Nguyễn Kế T3, sinh năm 1989, trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (đều là công nhân làm việc tại công trình) và gọi điện thoại cho anh Lê Đăng C, sinh năm 1992, trú tại xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (là nhân viên giám sát thi công công trình), nói với những người này việc mình đánh anh Nguyễn Văn T2. Sau đó, anh Nguyễn Văn T2 được các anh Vi Văn H5, Nguyễn Kế T3 và Lê Đăng C đưa đến Trạm y tế xã C, huyện N cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên đã chuyển đến Bệnh viện H6 cấp cứu và điều trị đến ngày 21/4/2023 thì tử vong. Ngày 20/4/2023,

Nguyễn Văn Đ đến Công an huyện N đầu thú, giao nộp vật chứng và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N *lập hồi 03 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, phản ánh:* Hiện trường vụ án được xác định là khu vực đường liên thôn thuộc thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi xảy ra vụ việc ở phía trước khu nghỉ dưỡng P, cách cổng chính của khu nghỉ dưỡng 20m về phía Nam. Xem xét trên bề mặt đường bê tông phát hiện tại vị trí gần tim đường (cách tim đường 13cm về phía Tây) có 01 vệt màu đỏ thẩm đã khô trên mặt đường, vệt màu đỏ không rõ hình, có kích thước nơi dài nhất là 6cm và nơi ngắn nhất là 1cm.

Biên bản khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn T2 *do Cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an huyện N *lập hồi 05 giờ ngày 21/4/2023, phản ánh:*

- Khám ngoài: Vùng trán bên phải, cách đuôi lông mày phải 2cm, dưới đường chân tóc trán 3cm có vết xây xát da, kích thước (3 x 2)cm. Vùng cổ - góc hàm bên trái có đám xây xát da, trên diện (10 x 6)cm. Vùng lưng bên trái có vết sưng nề, bầm tụ máu, kích thước (20 x 4,5)cm, trên nền sưng nề có một số vết xây xát da. Mặt sau cẳng tay trái có vết bầm tụ máu, kích thước (10 x 2)cm. Khoang liên sườn 4 đường lách giữa bên trái có vết phẫu thuật đặt ống dẫn lưu màng phổi.

- Giải phẫu tử thi: Dưới da đầu và xương hộp sọ bình thường. Dưới da, cơ vùng cổ tụ máu. Dưới da, cơ vùng ngực, bụng phía trước bình thường. Hai phổi căng, phù nề, dập và xuất huyết mạnh. Trong lồng ngực chứa nhiều dịch, máu hai bên. Tim phù nề, dập, tụ máu nặng. Cơ tim phù nề, dập, xuất huyết. T4 thất tụ máu nặng, trong trung thất chứa dịch, máu. Ổ bụng bình thường, không thấy dịch, máu tự do. Dưới da, cơ vùng lưng bên trái tụ máu nặng. Xương sườn bị gãy, dập, phức tạp.

Bản kết luận giám định số 432 ngày 21/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H *kết luận:* Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T2 là chấn thương ngực kín *(tổn thương tim, phổi là nguyên nhân chính dẫn đến nạn nhân tử vong).*

Vật chứng thu giữ: 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 1,2 mét rỗng bên trong có đường kính 3,2 cm, mỗi đầu của thanh kim loại đều được hàn với một miếng kim loại hình thang có đáy lớn 3,8cm, đáy bé 2,4cm, trên thanh kim loại có một số vết hoen rỉ ở nhiều vị trí khác nhau; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen. Các vật chứng trên chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện bồi thường và tác động nhờ vợ là chị Bùi Thị T1 bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 409.395.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị H1 (vợ anh Nguyễn Văn T2) đã nhận đủ tiền, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn Đ

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-P2 ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội *"Giết người"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đại t 13 năm đến 14 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 1,2 mét rỗng bên trong có đường kính 3,2 cm, mỗi đầu của thanh kim loại đều được hàn với một miếng kim loại hình thang có đáy lớn 3,8cm; đáy bé 2,4cm; trên thanh kim loại có một số vết hoen rỉ ở nhiều vị trí khác nhau.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 0865222041869771, IMEI2 0865222041869763, điện thoại lắp 2 sim, sim 1 số 0969250272; sim 2 số 0971308749, máy đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn Đ.

+ Bị cáo khai báo đầy đủ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã quy kết và không có ý kiến tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

+ Ý kiến của người đại hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần dân sự hai bên đã thỏa thuận bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện và tuân thủ đúng thẩm quyền được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến, hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1 Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng trong quá trình điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và thông qua quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 17/4/2023 tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh do xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân trong quá trình làm việc, nên Nguyễn Văn Đ đã sử dụng thanh kim loại hình trụ tròn dài 1,2m, rỗng bên trong, có đường kính 3,2cm (dùng làm thanh giằng giàn giáo) đánh 01 phát trúng vào vùng cổ bên trái làm anh Nguyễn Văn T2 ngã sấp xuống đường bất tỉnh, tiếp đó Nguyễn Văn Đ đánh phát thứ hai trúng vào vùng lưng của anh Nguyễn Văn T2. Sau khi bị đánh, anh Nguyễn Văn T2 được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong vào lúc 04 giờ ngày 21/4/2023 tại Bệnh viên Hữu nghị đa khoa Nghệ An, do chấn thương ngực kín làm tổn thương tim, phổi. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Giết người"* với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

2.2 Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong quá trình làm việc nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là thanh kim loại đánh anh Nguyễn Văn T2 vào vùng cổ bên trái khiến anh T2 bất tỉnh nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh phát thứ 2 vào vùng lưng của anh T2 khiến anh T2 phải nhập viện và sau đó tử vong. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm đến tính mạng người khác, thấy trước hậu quả nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo phạm lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, đầu thú và đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có cha đẻ là ông Nguyễn Văn T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua những phân tích trên, căn cứ khung hình phạt tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, trên cơ sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện bồi thường và tác động nhờ chị Bùi Thị T1 (vợ bị cáo) bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 409.395.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị H1 (vợ anh Nguyễn Văn T2) đã nhận đủ tiền, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 1,2 mét rỗng bên trong có đường kính 3,2 cm, mỗi đầu của thanh kim loại đều được hàn với một miếng kim loại hình thang có đáy lớn 3,8cm, đáy bé 2,4cm, trên thanh kim loại có một số vết hoen rỉ ở nhiều vị trí khác nhau (là công cụ phương tiện phạm tội).

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 0865222041869771, IMEI2: 0865222041869763, điện thoại lắp 2 sim, sim 1 số 0969250272; sim 2 số 0971308749, máy đã qua sử dụng.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200. 000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và ngĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội ***"Giết người".***

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **14 (Mười bốn) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/4/2023).

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 1,2 mét rỗng bên trong có đường kính 3,2 cm, mỗi đầu của thanh kim loại đều được hàn với một miếng kim loại hình thang có đáy lớn 3,8cm, đáy bé 2,4cm, trên thanh kim loại có một số vết hoen rỉ ở nhiều vị trí khác nhau.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 0865222041869771, IMEI2: 0865222041869763, điện thoại lắp 2 sim, sim 1 số 0969250272; sim 2 số 0971308749, máy đã qua sử dụng.

Tình trạng cụ thể các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng số 58/2023, ngày 21/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H *và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và ngĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC44 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án hình sự TAND tỉnh;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLVNVLQ;
- Phòng LLTP Sở Tư pháp;
- Lưu HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Đức Quang